

NGHIÊN CỨU CÁCH XÁC ĐỊNH TRỌNG ÂM TỪ TIẾNG ANH ĐA ÂM TIẾT CỦA HỌC SINH LỚP 9 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ MINH ĐỨC, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

A study on stress performance of polysyllabic english words by 9th grade students at minh duc secondary school, district 1, Ho Chi Minh City

Nguyễn Quang Minh Triết^{1*}, Phạm Phú Hoàng Kiệt²

¹Trường ĐH Sài Gòn,

²Học viên Cao học Trường ĐH Sài Gòn

TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu cách xác định trọng âm các từ đa âm tiết trong tiếng Anh của học sinh lớp 9 trường Trung học cơ sở Minh Đức, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và phân tích các nguyên nhân gây ra khó khăn trong việc đánh trọng âm từ. Qua đó, tác giả cũng đề xuất một số giải pháp nhằm giúp học sinh cải thiện khả năng nhấn trọng âm từ một cách chính xác hơn trong học tập và giao tiếp tiếng Anh.

Từ khóa: cách xác định trọng âm, từ đa âm tiết, học sinh lớp 9, học tập và giao tiếp tiếng Anh

ABSTRACT

This article studies the performance of stress of polysyllabic English Words by 9TH grade students at Minh Duc secondary school, district 1, Ho Chi Minh city and analyzes the causes of difficulty in word stress. Thus, the author also proposes some solutions to help students improve their ability to stress words more accurately in English studying and communication.

Keywords: stress performance, polysyllabic words, 9TH grade students, English studying and communication

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc học và sử dụng ngoại ngữ ngày càng quan trọng ở Việt Nam và tiếng Anh là ngôn ngữ phổ biến nhất. Kỹ năng nghe và nói tiếng Anh, đặc biệt là việc xác định trọng âm, đóng vai trò cần thiết trong giao tiếp. “*Trọng âm của một từ được xác định là âm tiết nổi bật so với các âm tiết khác, nghĩa là âm tiết đó cần được phát âm với cường độ và cao độ lớn hơn*” (Peter Roach, 2009).

Trọng âm là một yếu tố quan trọng không thể phủ nhận trong phát âm tiếng

Anh, giúp truyền đạt ý nghĩa và làm cho bài nói hấp dẫn hơn. Trong tiếng Anh, trọng âm của từ không phải là lựa chọn ngẫu nhiên nên người học không thể đánh trọng âm vào bất cứ chỗ nào. Việc sử dụng trọng âm rất cần thiết trong việc phân biệt các từ loại trong câu. Tiếng Anh là ngôn ngữ biến hình nên một số từ có thể thay đổi loại và ý nghĩa chỉ bằng cách thay đổi trọng âm của chúng, không như tiếng Việt là ngôn ngữ đơn lập. Có những từ khi thay đổi vị trí trọng âm khác sẽ mang ý nghĩa hoàn toàn khác biệt, chẳng hạn như từ

*Tác giả liên hệ: nqmtriet@sgu.edu.vn

present /'prez.ənt/ (n): món quà (danh từ), present /pri'zent/ (v): trình bày (động từ), thậm chí trọng âm còn thay đổi cả ngữ pháp trong câu, ví dụ như: This project should be completed next month (Dự án này nên được hoàn tất vào tháng sau) – từ project /'prɒdʒ.ekt/ ở đây mang nghĩa là dự án (chức năng là danh từ); We could project the picture on that blank wall (Chúng ta có thể phóng chiếu bức tranh kia trên bức tường trống) – từ project /prə'dʒekt/ ở đây mang nghĩa là phóng chiếu (chức năng là động từ). Tuy nhiên, đa số các tác giả cho rằng vì trọng âm từ trong tiếng Anh là loại trọng âm bất biến nên ta có thể xác định được một số quy tắc trọng âm từ. Do đó, trọng âm tiếng Anh đóng vai trò vô cùng quan trọng giúp chúng ta nói đúng trọng âm chính xác, đồng thời giúp họ truyền đạt được nội dung cần trình bày một cách rõ ràng hơn khi giao tiếp. Hơn nữa, hiện nay trong tất cả các kỳ thi Tuyển sinh vào lớp 10 đều có ra thi phần trọng âm (từ 2 và 3 âm tiết). Vì vậy, việc xác định và sử dụng trọng âm từ tiếng Anh của học sinh lớp 9 đúng cách là điều rất quan trọng cũng như nhằm tìm ra nguyên nhân và đề xuất giải pháp khắc phục sai sót trong việc xác định trọng âm từ.

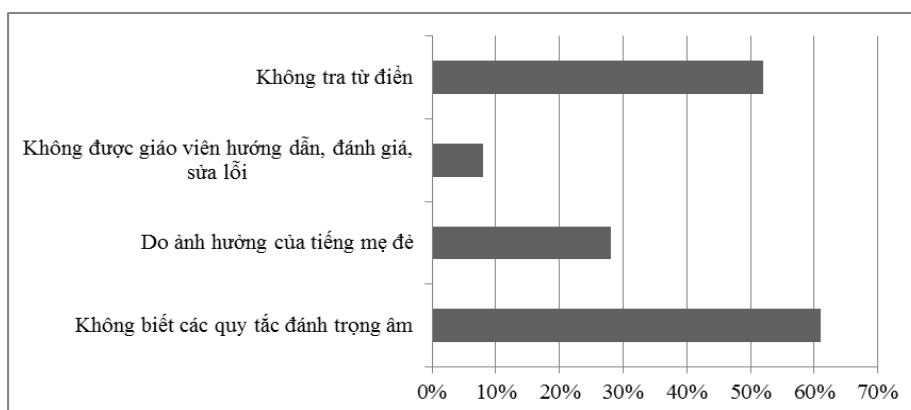
2. Kết quả khảo sát cách xác định trọng âm từ tiếng Anh đa âm tiết của học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

Đối tượng khảo sát chính trong bài nghiên cứu này là 100 học sinh lớp 9 gồm 4 lớp tại trường THCS Minh Đức, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã có kiến thức cơ bản về tiếng Anh từ chương trình học phổ thông.

2.1. Khảo sát cách xác định trọng âm từ tiếng Anh đa âm tiết từ bảng câu hỏi

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát nhằm tìm hiểu các nguyên nhân khó khăn, các phương pháp xác định trọng âm từ trong tiếng Anh từ phía người học và kết quả cụ thể như sau:

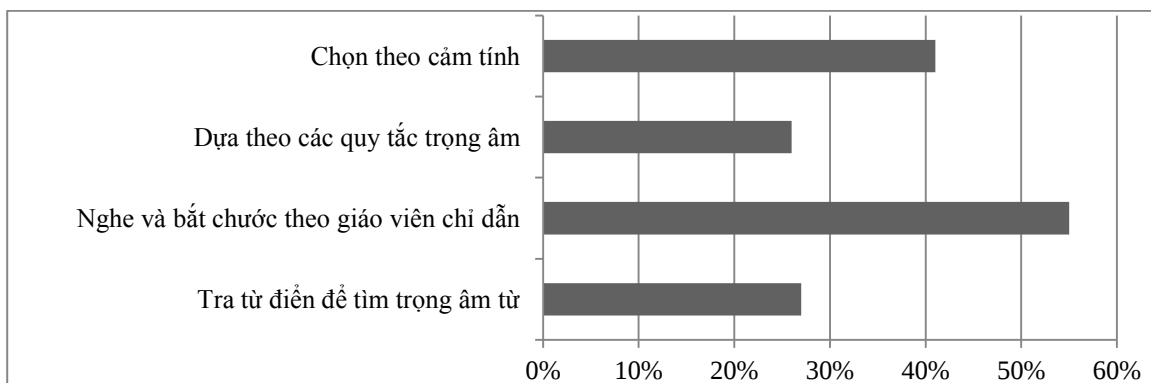
Theo thống kê kết quả khảo sát ở biểu đồ 2.1, những nguyên nhân gây khó khăn khi xác định trọng âm từ tiếng Anh đa âm tiết của học sinh lớp 9 trường trung học cơ sở Minh Đức cho thấy 8,1% học sinh không được giáo viên hướng dẫn, đánh giá và sửa lỗi về xác định trọng âm, 28% học sinh cho rằng do ảnh hưởng bởi tiếng mẹ đẻ (vì tiếng Việt không xác định trọng âm từ), 52% học sinh không sử dụng từ điển trong khi học và thực hành trọng âm. Cuối cùng, có 62% học sinh không biết hoặc không chú ý các quy tắc xác định trọng âm từ trong tiếng Anh.



Biểu đồ 2.1. Nguyên nhân gây khó khăn khi xác định trọng âm từ trong tiếng Anh của học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

Tiếp theo, qua khảo sát nghiên cứu đánh trọng âm từ tiếng Anh từ phía người học, chúng tôi tiến hành tìm hiểu phương pháp xác định trọng âm của học sinh lớp 9 trường Trung học cơ sở Minh Đức qua biểu đồ 2.2 với kết quả cho thấy khi làm bài tập trắc nghiệm xác định

trọng âm từ có hơn 52,1% học sinh nghe và bắt chước dưới sự hướng dẫn đánh trọng âm từ giáo viên, 41% các em lựa chọn theo cảm tính, 27% học sinh dùng từ điển để tìm trọng âm từ và 26% lựa chọn là dựa theo các quy tắc xác định trọng âm từ phía người học.



Biểu đồ 2.2. Cách xác định trọng âm từ trong tiếng Anh của học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

2.2. Khảo sát cách xác định trọng âm từ tiếng Anh đa âm tiết thông qua phiếu bài tập

Ngoài khảo sát qua phiếu câu hỏi, chúng tôi tiếp tục tìm hiểu việc đánh trọng âm từ 2 và 3 âm tiết trong tiếng Anh thông qua phiếu điều tra viết hay còn gọi là phiếu bài tập và kết quả nghiên cứu được thể hiện trong mục này như sau:

2.2.1. Đối với từ 2 âm tiết

2.2.1.1. Từ đơn

Trong bảng 2.3 bên dưới, chúng tôi đã tiến hành khảo sát cách học sinh đặt vị trí trọng âm đối với các từ đơn 2 âm tiết. Các từ trong bảng khảo sát đều thỏa mãn các quy tắc trọng âm từ, được sắp xếp theo bảng chữ cái alphabet và kết quả cụ thể được thể hiện như sau:

Bảng 2.3. Thống kê kết quả xác định trọng âm từ đơn 2 âm tiết từ phía học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

STT		Số lượng HS xác định đúng vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)
1	Attract (v)	80	80	20	20
2	Border (n)	88	88	12	12
3	Champagne (n)	65	65	35	35
4	Climate (n)	89	89	11	11
5	Design (n)	75	75	25	25

STT		Số lượng HS xác định đúng vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)
6	Enter (n)	80	80	20	20
7	Event (n)	77	77	23	23
8	Excite (n)	56	56	44	44
9	Follow (v)	80	80	20	20
10	Honest (adj)	72	72	28	28
11	Intend (v)	72	72	28	28
12	Invite (v)	77	77	23	23
13	Machine (n)	82	82	18	18
14	Measure (v)	70	70	30	30
15	Police (n)	45	45	55	55
16	Product (n)	47	47	53	53
17	Rubbish (n)	76	76	24	24
18	Student (n)	81	81	19	19
19	Visit (v)	79	79	21	21

Từ bảng thống kê trên, chúng tôi đã có kết quả dưới đây:

Các động từ số 1,14,19; tính từ số 10 trong bảng từ khảo sát và dựa theo quy tắc số 1 của từ đơn 2 âm tiết đối với động từ, tính từ thì tất cả các từ trên đều mang trọng âm ở âm tiết thứ hai. Tuy nhiên, từ kết quả thống kê cho thấy tỷ lệ học sinh xác định sai trọng âm các từ trên như sau: attract (20%), measure (30%), visit (21%), honest (28%). Tiếp theo, chúng tôi cũng dựa theo quy tắc số 2 của từ đơn 2 âm tiết đối với động từ thì tất cả các động từ số 9,11,12 đều có vị trí trọng âm ở âm tiết thứ nhất. Và tỷ lệ học sinh xác định sai vị trí trọng âm của từ là như sau: follow (20%), intend (28%), invite (23%). Kế tiếp, các danh từ số 3,5,7,8,13,15 trong bảng từ khảo sát và dựa theo quy tắc số 1 của từ đơn 2 âm tiết đối với danh từ thì tất cả các từ trên đều mang trọng âm ở âm

tiết thứ hai. Theo như phần xác định trọng âm từ phía người học trong bảng thì số phần trăm học sinh đánh sai trọng âm của các từ trên là: champagne (35%), design (25%), event (23%), excite (44%), machine (18%), police (55%). Cuối cùng, dựa theo quy tắc số 2 của từ đơn danh từ 2 âm tiết thì các danh từ số 2,4,6,16,17,18 đều có vị trí trọng âm nằm ở âm tiết đầu tiên. Thay vì các từ trên là trọng âm ở vị trí âm tiết thứ nhất thì tỷ lệ phần trăm học sinh xác định sai trọng âm của danh từ trên là : border (12%), enter (20%), product (53%), rubbish (24%), student (19%).

Ở đây, chúng tôi sẽ đề cập hai từ có trường hợp số phần trăm học sinh xác định sai trọng âm cao nhất là: police (55%) và product (53%). Đối với danh từ police - đây là một từ có 2 âm tiết, dựa theo quy tắc trọng âm đối với danh từ 2 âm tiết nếu âm

tiết thứ hai có chứa nguyên dài hoặc nguyên âm đôi thì trọng âm rơi vào âm tiết thứ hai. Vì thế, trong từ *police* thì trọng âm sẽ ở vị trí âm tiết thứ hai /pə'li:s/. Tuy nhiên, thay vì đánh trọng âm đối với từ *police* ở âm tiết thứ hai thì không những học sinh trung học cơ sở mà những người học tiếng Anh hay đặt sai trọng âm từ này luôn là âm tiết thứ nhất. Tương tự, đối với danh từ *product* - đây cũng là một từ có 2 âm tiết và theo nguyên tắc xác định trọng âm của danh từ 2 âm tiết nếu âm tiết thứ hai có chứa nguyên âm ngắn thì trọng âm

rơi vào âm tiết đầu. Do đó, trong từ *product* thì trọng âm sẽ được đặt ở âm tiết thứ nhất /'prɑ:ɔkt/. Tuy nhiên, học sinh xác định trọng âm sai bởi vì các em xem âm tiết thứ nhất là âm tiết yếu hoặc bị chi phối bởi cách đọc từ như tiếng mẹ đẻ.

2.2.1.2. Từ phức

Bên cạnh từ đơn 2 âm tiết, bài nghiên cứu cũng khảo sát người học về cách đánh trọng âm từ phức 2 âm tiết. Chúng tôi đã cho một số từ 2 âm tiết có chứa tiền tố và hậu tố và có kết quả thống kê trong bảng 2.4 dưới đây.

Bảng 2.4. Thống kê kết quả xác định trọng âm từ phức 2 âm tiết từ phía học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

STT		Số lượng HS xác định đúng vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)
1	careful	79	79	21	21
2	famous	83	83	17	17
3	question	89	89	11	11
4	walking	82	82	18	18
5	impress	78	78	22	22
6	prepare	74	74	26	26
7	mistake	46	46	54	54

Qua bảng thống kê trên, chúng tôi có kết quả nghiên cứu như sau:

Đối với các từ được tạo thành do gốc từ thêm tiếp vĩ ngữ trong bảng trên và dựa theo quy tắc xác định trọng âm thì các hậu tố không làm thay đổi trọng âm của từ gốc. Thông qua bảng khảo sát từ phía người học, tỷ lệ các từ sau đây đánh sai vị trí trọng âm: *careful* (21%), *famous* (17%), *question* (11%), *walking* (18%).

Các từ được tạo thành do gốc từ thêm tiếp chủ ngữ trong bảng trên và căn cứ theo quy tắc thì các tiền tố không bao giờ

ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ học sinh đặt sai vị trí trọng âm là *impress* (22%), *prepare* (26%), *mistake* (46%). Trong đó, từ *mistake* là có số lượng học sinh đánh trọng âm sai nhiều nhất bởi vì các em hay nhấn vị trí trọng âm từ này nằm ở âm tiết đầu tiên của từ.

2.2.1.3. Từ ghép

Để tìm hiểu việc xác định trọng âm từ ghép tiếng Anh 2 âm tiết, chúng tôi cũng đã thu thập các câu trả lời từ phía học sinh và đã thống kê qua bảng 2.5 như sau:

Bảng 2.5. Thống kê kết quả xác định trọng âm từ ghép 2 âm tiết từ phía học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

STT		Số lượng HS xác định đúng vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỉ lệ (%)
1	greenhouse	78	78	22	22
2	housework	79	79	21	21
3	man-made	47	47	53	53
4	well-done	48	48	52	52

Từ greenhouse là danh từ ghép thì vị trí trọng âm được nhấn mạnh nằm ở âm tiết đầu tiên. Theo bảng trên thì tỷ lệ học sinh đánh sai trọng âm của từ là 22%. Từ housework là danh từ ghép thì trọng âm rơi vào âm tiết ở từ thứ nhất. Tỷ lệ học sinh chọn sai vị trí trọng âm của từ này là 21%. Từ man-made là từ ghép bao gồm danh từ và động từ ở dạng quá khứ phân từ. Ở từ này thì âm tiết được nhấn mạnh nằm ở từ thứ hai. Tỷ lệ học sinh chọn chưa chính xác trọng âm từ này là 53%. Từ well – done trong bảng là từ ghép gồm trạng từ và động từ ở dạng quá khứ phân từ thì

trọng âm rơi vào âm tiết ở từ thứ hai. Số phần trăm học sinh đặt sai trọng âm từ này là 52%.

2.2.2. Đối với từ 3 âm tiết

2.2.2.1. Từ đơn

Bên cạnh các từ đơn 2 âm tiết, chúng tôi tiếp tục phân tích và đánh giá tình hình xác định trọng âm từ đơn với 2 âm tiết trở lên, cụ thể là từ đơn 3 âm tiết. Các từ được chọn khảo sát để đều căn cứ vào các nguyên tắc trọng âm từ và sau khi đề người học đánh trọng âm từ đơn 3 âm tiết, kết quả đã được ghi nhận và phân tích ở bảng 2.6 dưới đây.

Bảng 2.6. Thống kê kết quả xác định trọng âm từ đơn 3 âm tiết từ phía học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

STT		Số lượng HS xác định vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)
1	Animal (n)	92	92	8	8
2	Cinema (n)	86	86	14	14
3	Potato (n)	93	93	7	7
4	Chemistry (n)	83	83	17	17
5	Benefit (n)	74	74	26	26
6	Currency (n)	85	85	15	15
7	Document (n)	71	71	29	29
8	Determine (v)	62	62	38	38

STT		Số lượng HS xác định vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)
9	Disaster (n)	73	73	27	27
10	Entertain (v)	78	78	32	32
11	Holiday (n)	87	87	13	13
12	Expensive (adj)	86	86	14	14
13	Interview (n)	64	64	36	36
14	Library (n)	92	92	8	8
15	Understand (v)	64	64	36	36
16	Journalist (n)	81	81	19	19
17	Magazine (n)	78	78	32	32
18	Monitor (n)	81	81	19	19
19	Mechanic (n)	79	79	21	21

Từ câu trả lời của người học, chúng tôi đã phân tích các kết quả khảo sát về đặt trọng âm từ đơn 3 âm tiết trong mục này như sau:

Các động từ số 10, 11 trong bảng thống kê, dựa theo quy tắc đối với động từ 3 âm tiết thì mang trọng âm ở âm tiết thứ 3. Tỷ lệ học sinh đánh sai vị trí trọng âm các từ như sau: entertain (32%), understand (36%). Động từ số 8 trong bảng và theo quy tắc thì trọng âm nằm ở âm tiết thứ 2 và tỷ lệ học sinh sai trọng âm từ determine (38%); Kế tiếp, các danh từ số 1,2,4,5,6,7,11,14,16,18 trong bảng khảo sát và theo quy tắc đối với danh từ của từ đơn 3 âm tiết thì các từ trên được nhấn mạnh ở trọng âm ở âm tiết thứ nhất. Thông qua phần xác định trọng âm từ phía học sinh, số phần trăm người học đặt sai vị trí trọng âm của các từ là: animal (8%), cinema (14%), chemistry (17%), benefit (26%), currency (15%), document (29%), holiday (13%), library (8%), journalist (19%), mechanic (11%). Tiếp theo, các

danh từ số 3,9,19 và tính từ số 12 trong bảng thống kê. Dựa theo quy tắc đối với danh từ và tính từ của từ đơn 3 âm tiết thì các từ trên có vị trí trọng âm nằm ở âm tiết thứ hai. Tuy nhiên, tỷ lệ người học đánh sai vị trí trọng âm của từ như sau: potato (7%), disaster (27%), mechanic (19%) và expensive (14%). Cuối cùng, các danh từ số 13,17 có trọng âm là âm tiết thứ 3 nếu dựa theo các quy tắc đã nói trong phần. Tỷ lệ học sinh đánh sai trọng âm các từ đó là như sau: interview (36%), magazine (32%).

2.2.2.2. Từ phức

Tiếp theo, tương tự với từ phức 2 âm tiết, học sinh sẽ xác định trọng âm các từ phức 3 âm tiết với các từ có các tiền tố: en-, dis- và một số từ có các hậu tố như: -ial, -ize, -ian, -ful, -ment, -ese, -eer.

Sau quá trình khảo sát, chúng tôi đã ghi nhận các phản hồi từ học sinh về đặt vị trí trọng âm từ phức 3 âm tiết trong tiếng Anh và số lượng được thể hiện thông qua bảng 2.7.

Bảng 2.7. Thống kê kết quả xác định trọng âm từ phức 3 âm tiết từ phía học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

STT		Số lượng HS xác định vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)
1	endanger	91	91	9	9
2	disappear	93	93	7	7
3	commercial	88	88	12	12
4	modernize	85	85	15	15
5	decorate	75	75	25	25
6	official	82	82	18	18
7	musician	87	87	13	13
8	beautiful	91	91	9	9
9	tradition	92	92	8	8
10	enjoyment	90	90	10	10
11	vietnamese	53	53	47	47
12	volunteer	59	59	41	41

Các từ được tạo thành do gốc từ thêm tiếp chủ ngữ trong bảng trên và căn cứ theo quy tắc thì các tiền tố không bao giờ ảnh hưởng đến trọng âm của từ. Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ học sinh đặt sai vị trí trọng âm là endanger (9%), disappear (7%).

Đối với các từ được tạo thành do gốc từ thêm tiếp vĩ ngữ trong bảng trên và dựa theo quy tắc xác định trọng âm thì các hậu tố không làm thay đổi trọng âm của từ gốc. Thông qua bảng khảo sát từ phía người học,

tỷ lệ các từ sau đây đánh sai vị trí trọng âm: commercial (21%), modernize (15%), decorate (25%), musician (13%), beautiful (9%), tradition (8%), enjoyment (10%), Vietnamese (47%), volunteer (41%).

2.2.2.3. Từ ghép

Tương tự như từ ghép 2 âm tiết, bài nghiên cứu tiếp tục tìm hiểu về việc đặt trọng âm từ ghép 3 âm tiết đối với học sinh và từ đó đánh giá được biết được tình hình xác định trọng âm của loại từ này thông qua bảng phía dưới:

Bảng 2.6. Thống kê kết quả xác định trọng âm từ ghép 3 âm tiết từ phía học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức

STT		Số lượng HS xác định đúng vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)	Số lượng HS xác định sai vị trí trọng âm từ	Tỷ lệ (%)
1	Hard-working	75	75	25	25
2	Old-fashioned	88	88	12	12

Từ hard – working trong bảng khảo sát là từ ghép bao gồm tính từ và động từ thêm – ING. Dựa trên quy tắc trọng âm thì từ ghép này có trọng âm rơi vào một trong những âm tiết của từ thứ hai; tỷ lệ học sinh chọn sai vị trí trọng âm từ là 25%.

Từ old-fashioned trong bảng trên là từ ghép được tạo thành gồm tính từ và quá khứ phân từ; tỷ lệ học sinh đánh sai vị trí trọng từ từ là 12%.

2.3. Nhận xét từ kết quả khảo sát cách xác định trọng âm từ đa âm tiết trong tiếng Anh thông qua phiếu bài tập viết

Để đánh giá năng lực xác định trọng âm từ tiếng Anh của học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức đã được thực hiện trên phiếu bài tập, chúng tôi có một vài ý kiến khách quan dựa trên phản hồi của người học và tổng hợp các nhận định dưới đây như sau.

Về ưu điểm, một số học sinh có thể xác định trọng âm từ tương đối tốt, bên cạnh đó một vài em có thể dùng các quy tắc cơ bản để xác định trọng âm từ, bao gồm các quy tắc âm tiết hậu tố, tiền tố. Tuy nhiên, nhiều học sinh còn gặp khó khăn trong việc xác định trọng âm từ, đặc biệt là những từ có 3 âm tiết, ít gặp hoặc có cấu trúc phức tạp. Học sinh chưa thành thạo trong việc áp dụng các quy tắc xác định trọng âm từ vào thực tế.

Khi tiến hành khảo sát về xác định trọng âm đối với từ tiếng Anh 2 âm tiết, chúng tôi nhận thấy một số từ được người học xác định sai vị trí trọng âm, nghĩa là sai quy tắc đánh trọng âm từ, những từ mang trọng âm ở âm tiết đầu tiên thì học sinh lại đánh trọng âm ở âm tiết thứ hai. Trong khi đó, những từ mang trọng âm ở âm tiết thứ hai thì bản thân học sinh nhấn mạnh ở âm tiết thứ nhất. Tương tự, đối với từ tiếng Anh 3 âm tiết, trọng âm

thường rơi vào âm tiết đầu tiên hoặc âm tiết thứ hai. Theo kết quả khảo sát từ phía người học, học sinh thường hay đặt sai trọng âm ở các từ có 3 âm tiết. Bên cạnh đó, trong quá trình học xác định trọng âm thì học sinh cũng tự rút ra các quy tắc trọng âm đối với các hậu tố như -ION, -FUL, -OUS, -ENT. Tuy nhiên, một số tiếp vị ngữ thì học sinh mắc lỗi trong việc xác định trọng âm như: -EER, -ESE. Đối với từ ghép, học sinh thường có xu hướng đặt trọng âm vào từ cuối của từ ghép do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ, chẳng hạn như từ well – done.

2.4. Phân tích nguyên nhân gây khó khăn khi xác định trọng âm từ đa âm tiết trong tiếng Anh

Đặt sai vị trí trọng âm từ trong tiếng Anh là hiện tượng thường xuyên xảy ra trong quá trình học ngoại ngữ. Nhiều nghiên cứu không những trên thế giới nói chung mà còn ở Việt Nam nói riêng đã tìm hiểu, nghiên cứu lỗi của người học cũng như các khó khăn khiến cho người học đánh sai trọng âm từ đa âm tiết trong tiếng Anh. Việc xác định sai trọng âm từ dễ nhận biết nhất. Do đó, những khó khăn cần được lý giải nguyên nhân và đề nghị biện pháp khắc phục.

2.4.1. Khác biệt về loại hình ngôn ngữ

Do sự khác biệt giữa loại hình ngôn ngữ giữa tiếng Anh và tiếng Việt: Trong khi mỗi âm tiết trong tiếng Việt được mã hoá thành một từ riêng biệt thì tiếng Anh lại có thể xuất hiện các từ với hai đến ba âm tiết trở lên. Hay nói cách khác, tiếng Việt là một ngôn ngữ đơn âm và ngược lại tiếng Anh lại là một ngôn ngữ đa âm tiết. Vì thế có sự khác nhau về ngữ âm đối với hai ngôn ngữ này. Khi đọc một từ tiếng Anh, những âm tiết không mang trọng âm là âm tiết yếu. Ngược lại, các âm tiết trong

tiếng Việt phải được phát một cách đầy đủ, rõ ràng, ít bị nhược hóa. Vì thế, do chịu ảnh hưởng từ tiếng mẹ đẻ, học sinh có khuynh hướng đọc rõ ràng tất cả các âm tiết trong tiếng Anh nghĩa là âm tiết nào cũng mang trọng âm. Tuy nhiên, trong tiếng Việt, mỗi từ sẽ được đọc rõ, đồng đều với một khoảng thời gian ngang nhau, trong khi đó, tiếng Anh lại xuất hiện trọng âm trong các từ đa âm tiết (âm tiết được phát âm cao hơn, dài hơn so với các âm còn lại trong một từ) và trọng âm còn quyết định khả năng hiểu đúng của người nghe và chỉ cần xác định sai trọng âm thì nghĩa của từ sẽ thay đổi.

Từ những phân tích trên cho thấy học sinh Việt Nam chịu ảnh hưởng của sự chuyển di tiêu cực, điều này sẽ gây trở ngại để người học có thể nói tiếng Anh chuẩn xác và hay và tác động đến mức độ hiệu quả trong giao tiếp, gây tâm lí thiếu tự tin.

2.4.2. Các tác nhân gây lỗi khác

2.4.2.1. Về phía người học và người dạy

a. Đối với người học

Trong quá trình học tiếng Anh, người học thường tập trung vào ngữ pháp và nghĩa của từ, ít quan tâm đến trọng âm. Ngoài ra, học sinh có khả năng phân biệt âm thanh chưa tốt, đặc biệt là các âm thanh tương tự nhau, dẫn đến việc khó nhận biết âm tiết nào được nhấn mạnh trong từ. Hơn thế nữa, cách đánh giá và kiểm tra tiếng Anh thường thiên về viết và ngữ pháp, ít kiểm tra kỹ năng nói và xác định trọng âm. Lí do kế tiếp là việc sử dụng từ điển để tìm trọng âm không được học sinh thực hiện đều đặn. cũng như việc ít quan tâm đến việc tìm hiểu các tài liệu, sách tham khảo liên quan đến xác định trọng âm trong tiếng Anh. Điều này dẫn đến kết quả là học sinh thiếu sót kiến thức về cách phân tích và đánh trọng âm của một từ. Ngoài ra,

việc đánh trọng âm theo cảm tính cá nhân cũng là thói quen của nhiều học sinh, dẫn đến việc lựa chọn sai vị trí trọng âm và không biết cách tự sửa lỗi. Tiếp theo, học sinh ít quan tâm hoặc không biết nhiều về quy tắc xác định trọng âm, dẫn đến khó khăn trong việc đánh trọng âm chính xác. Một nguyên nhân quan trọng là hệ thống quy tắc trọng âm trong tiếng Anh khá phức tạp, bao gồm các quy tắc theo số âm tiết, vị trí nguyên âm, phụ âm cận, hậu tố,... Nếu học sinh chưa nắm vững hoặc nhầm lẫn các quy tắc này thì có thể dẫn đến việc xác định trọng âm sai. Cuối cùng, học sinh thường thiếu động lực và tự tin khi học tiếng Anh, dẫn đến sự e ngại và không chủ động trong việc học và giao tiếp. Sự lo lắng và ngần ngại cũng ảnh hưởng đến khả năng xác định trọng âm trong từ vựng.

b. Đối với người dạy

Dạy học tiếng Anh sẽ có hình thức và phương pháp dạy học riêng biệt của nó. Muốn học một ngoại ngữ tốt chúng ta cần có điều kiện được luyện tập giao tiếp để ứng dụng ngôn ngữ vào thực tiễn cuộc sống mỗi ngày. Hiện nay, ít nhiều giáo viên Việt Nam vẫn còn đang coi trọng phương pháp dạy học cũ (phương pháp ngữ pháp – dịch thuật). Trong các tiết dạy, giáo viên tập trung dạy phần ngữ pháp, các từ vựng mới mà ít chú trọng đến phần bài tập thực hành giao tiếp, trong đó có bài tập xác định trọng âm từ, giáo viên ít có thời lượng dạy học cụ thể các quy tắc trọng âm, học sinh ít được tiếp cận các quy tắc và rèn luyện vận dụng các quy tắc vào hoạt động thực tiễn. Ngoài ra, kỹ năng nghe và nói ít cũng ít được coi trọng ở các trường học bởi số lượng bài tập và hoạt động thực hành giao tiếp không đủ giúp học sinh thuần thục kỹ năng nghe nói. Hơn thế nữa, phần lớn học sinh không có tinh thần tự giác

học, còn dựa theo bài giảng, tiết dạy sẵn có của giáo viên dẫn đến việc giáo viên luôn là trọng tâm của lớp học, học sinh ít vận động hơn trong lớp học. Vì thế, người học tiếng Anh càng cần nâng cao nhận thức rằng học ngoại ngữ là yêu cầu sự thực hành một cách thành thạo, vận dụng những kiến thức ngoại ngữ đã học vào ứng dụng trong cuộc sống thực tiễn và làm bài tập không những nhằm lấy điểm cao, thực hành mà còn nhằm luyện tập, biến đổi hiểu biết hiện có trở thành tri thức, kỹ năng riêng biệt của mỗi cá nhân người học.

2.4.2.2. Từ phía chương trình học và sách giáo khoa

Chương trình tiếng Anh theo SGK hiện hành khá đa dạng các nội dung nhưng hướng tiếp cận lại khá đơn giản, chủ yếu tập trung kiến thức ngữ pháp, từ vựng. Bên cạnh đó, phần nội dung về trọng âm lại rất ít nhắc đến trong chương trình giáo khoa và chủ yếu ở mức độ luyện tập, không giảng giải. Học sinh chỉ cần lắng nghe và nhắc nhớ đúng một vài từ vựng có sẵn. Hệ thống kiến thức về trọng âm từ trong tiếng Anh còn chưa được hệ thống hóa một cách đầy đủ và khoa học trong chương trình tiếng Anh lớp 9. Nội dung học trọng âm chiếm rất ít thời lượng trong một buổi học và rất ít phần bài tập đề cập về nội dung này. Học sinh không có cơ hội được thực hành nhiều, giáo viên giảng dạy cũng ít có cơ hội để chỉ dẫn, nhận xét và sửa chữa lỗi đối với mỗi người học. Tuy nhiên, các đề kiểm tra đều có các loại câu hỏi về trọng âm nhưng học sinh vẫn còn lúng túng và không thực hiện đúng phần kiểm tra trọng âm.

2.5. Một số giải pháp khắc phục

2.5.1. Về phía chương trình học

Để giúp học sinh hiểu cách xác định trọng âm từ trong tiếng Anh hiệu quả, cần bổ sung kiến thức về trọng âm trong

chương trình tiếng Anh lớp 9. Giới thiệu khái niệm trọng âm một cách đơn giản, giải thích tầm quan trọng của việc xác định trọng âm chẳng hạn như: hệ thống hoá quy tắc trọng âm cho từng nhóm từ, cung cấp ví dụ minh họa, luyện tập xác định trọng âm qua bài tập và hoạt động thực hành. Nhờ đó, học sinh có thể tự tin hơn trong nghe, đọc và giao tiếp tiếng Anh đồng thời cần thay đổi nội dung, phương pháp giảng dạy thường xuyên để phản ánh xu hướng ngôn ngữ và đáp ứng nhu cầu học tập mới của học sinh.

2.5.2. Về phía người dạy

Để giúp học sinh xác định trọng âm từ trong tiếng Anh, người dạy cần có kiến thức chuyên môn vững vàng, dành thời lượng giảng dạy chi tiết về quy tắc trọng âm và hướng dẫn học sinh thực hành thông qua các bài tập. Kỹ năng xác định trọng âm của giáo viên cần được rèn luyện và hướng dẫn học sinh thông qua nhiều nguồn tư liệu. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên cần đa dạng các hoạt động dạy học, người dạy nên linh hoạt, vận dụng các trò chơi để tạo hứng thú cho người học trong giờ học xác định trọng âm, tăng cường tổ chức hoạt động cặp nhóm và sử dụng các biện pháp thu hút các em tham gia vào các hoạt động trên lớp một cách hiệu quả, áp dụng kỹ thuật dạy học đơn giản "mmm" để giúp học sinh học cách xác định trọng âm từ một cách hiệu quả và thú vị.

Khuyến khích học sinh cần kết hợp với các phương pháp khác để học tập hiệu quả hơn, cũng như sử dụng các phương tiện như mạng xã hội, báo chí, truyền hình, âm nhạc để tiếp cận tiếng Anh, giáo viên cung cấp hoặc gợi ý cho học sinh nhiều tài liệu và giáo trình tiếng Anh có bài tập để học sinh luyện tập về xác định trọng âm từ. Động viên học sinh thường xuyên ghi âm, lắng

nghe lại giọng của bản thân cũng là một phương pháp quan trọng để luyện phát âm và xác định trọng âm từ. Hướng dẫn học sinh kỹ thuật nói đuổi cũng là một phương pháp hữu ích để luyện phát âm chuẩn. Việc thực hành và rèn luyện theo các phương pháp này sẽ giúp học sinh cải thiện khả năng biểu đạt trong giao tiếp tiếng Anh một cách tự nhiên và lưu loát hơn.

2.5.3. Về phía người học

Thông thường có hai loại trọng âm trong từ tiếng Anh: trọng âm chính và trọng âm phụ phân bố theo những quy luật nhất định để đảm bảo nhịp điệu và cao độ của các từ tiếng Anh đa âm tiết. Do đó, học sinh cần có ý thức ghi nhớ các quy tắc nhấn trọng âm này đối với các từ thuộc các phần khác nhau của lời nói và các trường hợp ngoại lệ để giảm thiểu nguy cơ đánh sai trọng âm. Việc đọc đúng trọng âm giúp truyền đạt thông tin chính xác do đó học sinh cần nắm vững ngữ âm tiếng Anh và quy tắc trọng âm. Cuối cùng, để làm nổi bật trọng âm của từ, người học có thể lưu ý sử dụng các cách sau đây: phát âm nguyên âm kéo dài hơn, tăng cao độ lên mức cao hơn, làm cho âm tiết to và rõ ràng hơn và tạo ra sự chuyển động đặc biệt hơn trên khuôn mặt. Việc học trọng âm giúp cải thiện kỹ năng phát âm và giao tiếp tiếng Anh. Việc nhận thức đầy đủ về sự khác biệt về quy tắc, tư duy giữa hai ngôn ngữ (và hai nền văn hóa) này sẽ giúp cho những hiểu biết của mình về ngôn ngữ mẹ đẻ được loại bỏ khi học tiếng Anh, từ đó, chúng ta sẽ dần dần hình thành các thói quen mới, cách luyện nghe – nói, luyện tập thực hành trọng âm nhằm để phát âm chuẩn xác hơn, khiến việc nhấn trọng âm trở nên tự nhiên, nhẹ nhàng hơn, không đọc đều đều từng âm gây cảm giác khô cứng, không có cảm xúc khi diễn đạt phát ngôn.

Luyện nghe tiếng Anh thường xuyên giúp học sinh quen với cách phát âm của người bản ngữ và nhận biết trọng âm từ. Có nhiều cách luyện nghe tiếng Anh như xem phim, nghe nhạc, nghe podcast. Học sinh cần luyện nghe tích cực để cải thiện khả năng phân biệt âm thanh và nhận biết trọng âm từ. Sử dụng từ điển trực tuyến để kiểm tra vị trí trọng âm của từ mới. Người học có thể tham khảo các trang web về ngữ âm tiếng Anh và luyện tập thường xuyên để nắm vững quy tắc xác định trọng âm. Ngoài ra, luyện tập đánh trọng âm từ thông qua các bài tập giúp cải thiện kỹ năng phát âm và mở rộng vốn từ vựng. Việc thực hành đều đặn sẽ giúp học sinh tự tin khi giao tiếp và đạt điểm cao trong các kỳ kiểm tra và thi có nội dung liên quan đến phân trọng âm. Quan trọng nhất, người học luôn xác định với bản thân chính mình rằng học trọng âm của từ tiếng Anh không những để làm đúng các bài tập, các câu hỏi trọng âm xuất hiện trong bài kiểm tra, bài thi mà còn để sử dụng chính xác nó trong giao tiếp tiếng Anh.

3. Kết luận

3.1. Thông qua bài nghiên cứu này, chúng tôi đã hệ thống được cơ sở lý luận về vấn đề cách xác định trọng âm từ tiếng Anh đa âm tiết nhằm khẳng định rõ vai trò, tầm quan trọng khi sử dụng trọng âm trong tiếng Anh. Chúng tôi đã lập nên các bảng khảo sát qua bảng hỏi, bài tập cách xác định trọng âm tiếng Anh đa âm tiết đối với người học (chủ yếu là nhóm từ 2 – 3 âm tiết) bao gồm từ đơn, từ phức, từ ghép nhằm đánh giá được thực trạng hiện tại của học sinh lớp 9 trường THCS Minh Đức. *“Không thể xác định vị trí trọng âm của từng từ bằng một số quy tắc đơn giản, vì vậy, phương pháp hiệu quả nhất là ghi nhớ vị trí trọng âm trong mỗi từ, tiếng Anh và*

tiếng Nga là hai ngôn ngữ điển hình cho trường hợp này”

(Hoàng Dũng & Bùi Mạnh Hùng, 2007).

3.2. Từ các dữ liệu thu thập được, chúng tôi thấy cần đầu tư nhiều hơn nữa vào phần trọng âm từ bởi vì việc học trọng âm rất quan trọng đối với các bạn học sinh

nói riêng và những người quan tâm nói chung. Nghiên cứu này giúp người học hiểu rõ nguyên tắc xác định trọng âm từ vựng trong tiếng Anh một cách chính xác thông qua các giải pháp mà chúng tôi đã đề xuất để đạt kết quả tốt hơn trong việc học tập và giao tiếp tiếng Anh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo Dục và Đào Tạo. (2005). *Tiếng Anh 9*. Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Dash, B. B.(2013). *An Analysis Of ‘Stress’ In English Language*: Electronic International Interdisciplinary Research Journal, 121-130.

Diana, L. & Jennifer, B. (2020). *Oxford Advanced Learner's Dictionary: Paperback - 10th Edition*. Oxford University Press.

Dương Minh Tuấn. (2018). *English lexical stress assignment by EFL learners: Insight from a Vietnamese context*. European Journal of Education Studies, 59-73.

F.Orion, G. (2012). *Pronouncing American English Sounds, Stress and Intonation (3rd Edition)*. Cengage Learning.

Fudge, E. (2017). *English Word-Stress*. Routledge Revivals. Roach, P. (2009). *English Phonetics and Phonology (Fourth Edition)*. Cambridge.

Hoàng Dũng, Bùi Mạnh Hùng. (2007). *Dẫn Luận Ngôn Ngữ học*. NXB Đại học Sư Phạm.

Roach, P. (2009). *English Phonetics and Phonology (Fourth Edition)*. Cambridge University

Trần Mạnh Tường. (2018). *Cách đánh dấu trọng âm và phát âm đúng tiếng Anh*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Trần Thị Thanh Diệu. (2012). *Về việc xác định trọng âm từ tiếng Anh đối với học viên Việt Nam*. Ngôn ngữ và đời sống số 7, 16-21.

Veronica, S. (2018). *An Analysis On English Syllable Stress Placements of The English Study Program Students*. Journal Of English Education and Teaching, 51-58.

Ngày nhận bài: 20/5/2024

Ngày chấp nhận đăng: 28/9/2024

PHỤ LỤC 1

PHIẾU KHẢO SÁT

Phiếu khảo sát này nhằm tìm hiểu cách xác định trọng âm từ trong tiếng Anh của học sinh. Các thông tin và các câu trả lời mà người học cung cấp chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu chứ không nhằm mục đích nào khác.

Câu 1: Em bắt đầu học Tiếng Anh từ khi nào

- a. Trước 6 tuổi b. Từ 6 – 11 tuổi c. Từ 12 tuổi – 15 tuổi

Câu 2: Ngoài học tiếng Anh ở trường học, Em còn học Tiếng Anh ở đâu

- a. Chỉ ở trường học b. Ở trung tâm ngoại ngữ c. Tại nhà

Câu 3: Em có chú ý đến việc xác định trọng âm từ trong tiếng Anh không?

- a. Có b. Không

Câu 4: Em có gặp khó khăn trong việc xác định trọng âm từ tiếng Anh không ?

- a. Có b. Không

Câu 5: Em thường gặp khó khăn trong việc xác định trọng âm từ mấy âm tiết

- a. 2 âm tiết b. 3 âm tiết c. Cả hai phương án trên

Câu 6: Theo em, lý do nào dẫn đến việc khó khăn trong việc xác định trọng âm từ tiếng Anh? (Có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Không biết các quy tắc đánh trọng âm
b. Do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ (vì Tiếng Việt không có nhấn trọng âm)
c. Không được giáo viên hướng dẫn, đánh giá và sửa lỗi
d. Không tra từ điển

Câu 7: Khi chọn đáp án trắc nghiệm phần câu hỏi xác định trọng âm từ, em sẽ làm như thế nào? (có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Tra từ điển để tìm dấu nhấn trọng âm từ
b. Nghe và bắt chước theo giáo viên chỉ dẫn
c. Dựa vào các quy tắc nhấn trọng âm
d. Chọn theo cảm tính

Câu 8: Thầy (Cô) có hướng dẫn các em cách xác định trọng âm từ trong tiếng Anh không?

- a. Thường xuyên
- b. Đôi khi
- c. Ít khi
- d. Không bao giờ

Câu 9: HS sử dụng phương pháp nào để xác định đúng trọng âm từ tiếng Anh (có thể chọn nhiều đáp án)

- a. Nghe và bắt chước theo giáo viên hướng dẫn
- b. Nắm vững các quy tắc nhấn trọng âm
- c. Tra từ điển
- d. Sử dụng các apps học tiếng Anh trực tuyến

Câu 10: Em nghĩ xác định trọng âm từ trong Tiếng Anh có quan trọng không?

- a. Có
- b. Không

PHỤ LỤC 2 PHIẾU BÀI TẬP

Hãy xác định trọng âm của các từ 2 âm tiết dưới đây

	Apple (ví dụ)	☐	☐
1	attract	☐	☐
2	border	☐	☐
3	champagne	☐	☐
4	climate	☐	☐
5	design	☐	☐
6	enter	☐	☐
7	event	☐	☐
8	excite	☐	☐
9	follow	☐	☐
10	honest	☐	☐
11	intend	☐	☐
12	invite	☐	☐
13	machine	☐	☐
14	measure	☐	☐
15	Police	☐	☐
16	product	☐	☐
17	rubbish	☐	☐
18	student	☐	☐
19	visit	☐	☐
20	careful	☐	☐
21	famous	☐	☐
22	question	☐	☐
23	prefer	☐	☐
24	walking	☐	☐
25	impress	☐	☐
26	prepare	☐	☐
27	mistake	☐	☐
28	greenhouse	☐	☐
29	housework	☐	☐
30	man-made	☐	☐
31	well-done	☐	☐

Hãy xác định trọng âm của các từ 3 âm tiết dưới đây

1	animal	☐	☐	☐
2	cinema	☐	☐	☐
3	potato	☐	☐	☐
4	chemistry	☐	☐	☐
5	benefit	☐	☐	☐
6	currency	☐	☐	☐
7	document	☐	☐	☐
8	determine	☐	☐	☐
9	disaster	☐	☐	☐
10	entertain	☐	☐	☐
11	holiday	☐	☐	☐
12	expensive	☐	☐	☐
13	interview	☐	☐	☐
14	library	☐	☐	☐
15	variety	☐	☐	☐
16	understand	☐	☐	☐
17	journalist	☐	☐	☐
18	magazine	☐	☐	☐
19	monitor	☐	☐	☐
20	mechanic	☐	☐	☐
21	unfriendly	☐	☐	☐
22	important	☐	☐	☐
23	commercial	☐	☐	☐
24	modernize	☐	☐	☐
25	decorate	☐	☐	☐
26	official	☐	☐	☐
27	musician	☐	☐	☐
28	beautiful	☐	☐	☐
29	tradition	☐	☐	☐
30	enjoyment	☐	☐	☐
31	vietnamese	☐	☐	☐
32	volunteer	☐	☐	☐
33	possible	☐	☐	☐
34	hard-working	☐	☐	☐
5	old-fashioned	☐	☐	☐

